

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

(Ban hành theo Quyết định số 1885/QĐ-ĐHHD ngày 25 / 8 /20 2 2
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- 1. Ngành đào tạo:** Giáo dục thể chất/Physical Education
- 2. Mã ngành:** 7.14.02.06
- 3. Chứng nhận kiểm định:** QMS ISO 9001
- 4. Trình độ đào tạo:** Đại học
- 5. Loại hình đào tạo:** Chính quy, liên thông, vừa làm vừa học
- 6. Điều kiện tuyển sinh:** Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức
- 7. Điều kiện tốt nghiệp:** Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành
- 8. Văn bằng tốt nghiệp:** Cử nhân
- 9. Đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

PO1: Sinh viên được cung cấp hệ thống kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật. Trên cơ sở đó, hình thành được thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng; tạo dựng được niềm tin vững chắc vào vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam; nâng cao bản lĩnh chính trị và ý thức công dân, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh.

PO2: Người học nắm vững kiến thức Ngữ âm, Ngữ pháp, Từ vựng và các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết tiếng Anh để có thể giao tiếp được bằng tiếng Anh tương đối thành thạo trong các lĩnh vực đời sống, xã hội

PO3: Người học được cung cấp kiến thức cơ bản và kỹ năng về máy vi tính, hệ điều hành Microsoft Windows, mạng máy tính và Internet, các phần mềm tiện ích thông dụng (trình duyệt Web, thư điện tử), phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft WORD), phần mềm xử lý bảng tính (Microsoft EXCEL), phần mềm trình chiếu (Microsoft POWERPOINT), công nghệ số và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực thể dục thể thao.

PO4: Người học được cung cấp kiến thức về các đặc điểm tâm lý lứa tuổi, tâm lý học sư phạm, các kiến thức cơ bản về các hoạt động sư phạm trong nhà trường phổ thông, biết cách thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động phát triển nghề nghiệp trong trường phổ thông; Nắm vững những kiến thức về cơ cấu tổ chức, phân cấp, phân quyền trong các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, nắm vững luật, văn bản dưới luật

liên quan đến hoạt động giáo dục; Vận dụng linh hoạt vào quá trình học tập và các hoạt động giáo dục trong tương lai.

PO5: Có kiến thức liên môn cơ bản về lịch sử, văn hóa, xã hội và môi trường, từ đó vận dụng vào quá trình học tập và giảng dạy chuyên môn ở các trường phổ thông, chuyên nghiệp và dạy nghề.

PO6: Người học có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, bao gồm các suy luận logic, các phương pháp tính toán, các quy luật và hiện tượng vật lý, các định luật và tính chất hóa học, các quy luật phát triển của tự nhiên; Lập được kế hoạch và tổ chức được các hoạt động dạy học, vận dụng những kiến thức liên môn giải quyết các vấn đề liên quan trong lĩnh vực chuyên môn cũng như trong cuộc sống.

PO7: Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu về cấu trúc giải phẫu, đặc điểm tâm sinh lý, hình thái chức năng các hệ cơ quan trong cơ thể; các vấn đề về tâm lý trong tập luyện và thi đấu; lượng vận động, quãng nghỉ, cấu trúc buổi tập, bài tập... đối với các học phần lý luận trong lĩnh vực Giáo dục thể chất như: Tâm lý học thể dục thể thao, lịch sử TDTT & Olympic, sinh lý, giải phẫu, vệ sinh, y học TDTT, lý luận và phương pháp GDTC, đo lường TDTT, quản lý TDTT, sinh hóa TDTT... để giải thích các quy luật, nguyên lý, cấu trúc bài tập, kỹ chiến thuật trong tập luyện và thi đấu các môn thể thao như: Điền kinh, thể dục, trò chơi vận động, đá cầu, cầu lông, võ thuật, quần vợt, cờ vua và các môn bóng vận dụng vào quá trình học tập và giảng dạy Giáo dục thể chất ở các trường phổ thông, chuyên nghiệp và dạy nghề; làm việc ở các Trung tâm TDTT, Phòng văn hóa huyện, tỉnh trong lĩnh vực TDTT.

PO8: Hiểu biết có hệ thống các kiến thức về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, cách đánh giá kết quả giảng dạy các môn thể thao; nguyên tắc, phương pháp giảng dạy Giáo dục thể chất; nguyên lý kỹ thuật các môn thể thao. Giải thích các kiến thức về luật thi đấu, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn thể thao.

PO9: Yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức kỷ luật và tác phong chuẩn mực; có năng lực dẫn dắt về chuyên môn GDTC, nghiệp vụ sư phạm; có khả năng đưa ra sáng kiến, đánh giá, kết luận và cải tiến về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ dạy học GDTC; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có khả năng tự học, tự nghiên cứu để phát triển ở trình độ đào tạo cao hơn.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra:

1. Kiến thức

* Kiến thức chung:

PLO1: Sinh viên phân tích và đánh giá được những kiến thức kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật; vận dụng được những nguyên lý, những quy luật, những luận điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng HCM cũng như chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình học tập, tu dưỡng, rèn luyện của bản thân đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.

PLO2: Sinh viên đạt được năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.

PLO3: Sinh viên trình bày được những kiến thức cơ bản về hệ thống máy tính; củng cố và phát triển hơn nữa tư duy giải quyết vấn đề, khả năng đưa ra ý tưởng và chuyển giao nhiệm vụ cho máy tính thực hiện, biết cách ứng xử phù hợp trong môi trường số, hợp tác tốt trong môi trường số. Sinh viên khái quát, tổng hợp và so sánh được các lý thuyết về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo từ đó có thể vận dụng vào trong thực tiễn công việc.

PLO4: Trình bày được các đặc điểm tâm lý lứa tuổi, tâm lý học sư phạm; những tri thức liên quan đến văn hoá Việt Nam; môi trường và con người, mối quan hệ giữa môi trường, tài nguyên thiên nhiên với sự phát triển kinh tế - xã hội. Vận dụng để luận giải các vấn đề lịch sử, văn hóa, xã hội và môi trường, giải quyết các vấn đề chuyên môn, quản lý hành chính nhà nước và quản lý giáo dục vào quá trình thực hiện nhiệm vụ nhà giáo, các hoạt động giáo dục trong các Nhà trường, các cơ sở GD&ĐT, phát triển năng lực nghề nghiệp và phong cách nhà giáo của mình.

PLO5: Trình bày được các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, bao gồm các suy luận logic, các phương pháp tính toán, các quy luật và hiện tượng vật lý, các quy luật phát triển của tự nhiên; Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên vào giải quyết tốt các nội dung dạy học có liên quan, vận dụng các kiến thức liên môn trong dạy học, xây dựng và phát triển chương trình dạy học, đáp ứng được nhu cầu thường xuyên của xã hội đối với giáo dục và đào tạo, có khả năng lập luận tư duy và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong hoạt động chuyên môn.

*** Kiến thức chuyên môn:**

PLO6: Hiểu biết các kiến thức lý thuyết chuyên sâu về: Cấu trúc giải phẫu, đặc điểm tâm sinh lý, hình thái chức năng các hệ cơ quan trong cơ thể; mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá kết quả học tập; nguyên tắc, phương pháp giảng dạy; lập kế hoạch và tổ chức quản lý thể dục thể thao; đo lường, dự báo thành tích thể thao, tuyển chọn và huấn luyện vận động viên; lượng vận động, quãng nghỉ, cấu trúc buổi tập, nguyên lý kỹ thuật các môn thể thao, luật thi đấu, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn thể thao.

2. Kỹ năng

*** Kỹ năng chung:**

PLO7: Có kỹ năng sử dụng và quản lý được các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông, ứng dụng được công nghệ số vào việc học, tự học và trong công việc.

PLO8: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ ở mức cơ bản đáp ứng được các yêu cầu của công việc chuyên môn.

PLO9: Có các kỹ năng mềm để tự phát triển bản thân như: kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; thành thạo trong phân tích và vận dụng các kỹ thuật tư duy sáng tạo như Mindmap, Scamper, động não... vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Có kỹ năng phân tích, lựa chọn và đề xuất được ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có tính khả thi từ đó xây dựng được bản kế hoạch khởi nghiệp ĐMST hoàn chỉnh và tự tin thuyết trình bảo vệ ý tưởng/dự án khởi nghiệp ĐMST trước hội đồng.

*** Kỹ năng chuyên môn:**

PLO10: Xây dựng kế hoạch, soạn giáo án, tổ chức thực hiện giảng dạy môn Giáo dục thể chất, tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả học tập các môn học lý thuyết và thực hành ở các trường phổ thông, chuyên nghiệp và dạy nghề; lập kế hoạch huấn luyện các đội tuyển, trọng tài, tổ chức thi đấu các giải thể thao.

3. Năng tự chủ và tự chịu trách nhiệm

PLO11: Có sáng kiến, năng lực dẫn dắt, hướng dẫn phong trào tập luyện các môn thể thao và giảng dạy một cách có hiệu quả; có năng lực tự lập kế hoạch tập luyện và thi đấu cũng như có khả năng đưa ra được dự đoán, kết luận về thành tích các môn thể thao khác nhau.

PLO12: Đảm đương tốt nhiệm vụ giảng dạy; vai trò huấn luyện các đội tuyển, tổ chức tốt các phong trào thể thao; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên ngành GDTC, có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường phổ thông, chuyên nghiệp và dạy nghề; làm việc ở các Trung tâm TDTT, Phòng văn hóa huyện, tỉnh trong lĩnh vực TDTT.

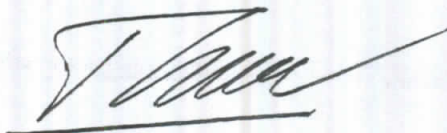
V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Được trang bị kiến thức khoa học cơ bản và chuyên ngành tương đối hoàn chỉnh, đủ để có thể học tập tiếp trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chương trình ĐH GDTC của trường Đại học TDTT Đà Nẵng.
<http://dsu.edu.vn/>
- Chương trình ĐH GDTC của trường Đại học SP Hà Nội.
<http://daotao.hnue.edu.vn/ChuongTrinhDaoTaoToanTruong.aspx>
- Chương trình Đại học Thể dục thể thao- Trường Đại học sư phạm công lập Chương Hoá- Đài Loan- Trung Quốc <https://en.ncue.edu.tw/m/home.php>

TRƯỜNG KHOA



Nguyễn Văn Toàn



PGS. TS. Lê Hoàng Bá Huyền